

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  
TỈNH THÁI NGUYÊN  
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ  
ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

Số: 4921/PCTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 24 tháng 09 năm 2025

## PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI

Kính gửi: Thuế cơ sở 2, tỉnh Thái Nguyên

<b>I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC</b>
1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính <sup>(1)</sup> : <b>H55.59.01.05-250915-0059</b>
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <sup>(2)</sup> : <b>15/09/2025</b>
<b>II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẦN LIỀN VỚI ĐẤT</b>
2.1. Tên <sup>(3)</sup> : Ông Nguyễn Văn Đăng Và Bà Hà Thị Yên
2.2. Địa chỉ <sup>(4)</sup> : Xã Nhã Lộn, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên
2.3. Số điện thoại liên hệ: /- Email (nếu có): /-
2.4. Mã số thuế (nếu có): <b>8358985085</b> và /-
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Sổ hộ chiếu/Sổ định danh cá nhân <sup>(5)</sup> : CCCD số <b>019068008698</b>
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính <sup>(6)</sup> : <b>Chuyển nhượng</b>
<b>III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẦN LIỀN VỚI ĐẤT</b>
<b>3.1. Thông tin về đất</b>
3.1.1. Thửa đất số: <b>1327</b> ; Tờ bản đồ số: <b>125</b>
3.1.2. Địa chỉ tại <sup>(7)</sup> : Xóm Xùm, Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên
3.1.3. Giá đất
- Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá): Nhóm 2(LUA)_QĐ48-2024/Xã Nhã Lộn/Vị trí 1: Giá <b>75.000/ m<sup>2</sup></b>
- Giá đất cụ thể: /- m <sup>2</sup>
- Giá trúng đấu giá: /- m <sup>2</sup>
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất: .....
3.1.4. Diện tích thửa đất: <b>406,4 m<sup>2</sup></b>
- Diện tích sử dụng chung: <b>406,4 m<sup>2</sup></b>
- Diện tích sử dụng riêng: /- m <sup>2</sup>
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: /- m <sup>2</sup>
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: /- m <sup>2</sup>
- Diện tích đất trong hạn mức: /- m <sup>2</sup>
- Diện tích đất ngoài hạn mức: /- m <sup>2</sup>
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: /- m <sup>2</sup>
3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: <b>Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất</b>
3.1.6. Mục đích sử dụng đất <sup>(8)</sup> : <b>LUC (Đất chuyên trồng lúa nước)</b>
Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: /-

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ôn định lâu dài

- Có thời hạn: **15/10/2063**

- Gia hạn ..... năm. Từ ngày ...../...../..... đến ngày: ...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: -/-

3.1.9. Hình thức sử dụng đất<sup>(9)</sup>: -/-

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất<sup>(10)</sup>: **Giấy chứng nhận 5285.7358 cấp ngày 08/11/2024**

**3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: -/-;

3.2.2. Diện tích xây dựng: -/-m<sup>2</sup>

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: -/-m<sup>2</sup>

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: -/-m<sup>2</sup>; Diện tích sở hữu riêng: -/-m<sup>2</sup>

3.2.5. Số tầng: -/- tầng; trong đó, số tầng nổi: -/-tầng, số tầng hầm: -/-tầng

3.2.6. Nguồn gốc: -/-

3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: -/-

3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/-

**IV. THÔNG TIN CỦ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT  
ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC**

1. Đối với thuê đất để xây dựng công trình ngầm trong lòng đất (*không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất và không phải là đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm*):

- Diện tích đất: -/-m<sup>2</sup>

- Giá đất tính tiền thuê đất: -/-

2. Đối với thuê đất có mặt nước:

- Diện tích đất: -/-m<sup>2</sup>

- Diện tích mặt nước: -/-m<sup>2</sup>

- Giá đất để tính tiền thuê đất của phần diện tích đất: -/-

**V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH** (chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ)

- Tiền sử dụng đất: .....

- Lệ phí trước bạ: .....

**VI. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP<sup>(12)</sup>**

-/-

Cán bộ thẩm định



Phạm Xuân Lợi

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Hôm nay, ngày 15 tháng 9 năm 2025, chúng tôi gồm:

**1. Bên chuyển nhượng** (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Huệ** Sinh năm: 1981

Căn cước công dân số 019181008009 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Cùng sử dụng đất với bà: **Nguyễn Thị Hường** Sinh năm: 2008

Căn cước công dân số 019308007725 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/04/2023

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

**2. Bên nhận chuyển nhượng** (sau đây gọi là bên B):

Ông: **Nguyễn Văn Đăng** Sinh năm: 1968

Căn cước công dân số 019068008698 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Và vợ là bà: **Hà Thị Yên** Sinh năm: 1971

Căn cước công dân số 019171010748 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

**ĐIỀU 1**

**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG**

Đối tượng chuyển nhượng theo hợp đồng này là quyền sử dụng đất của bên A theo: "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số **DQ 524430, DQ 524431** do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Bình cấp ngày **08/11/2024**, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: **CN7358, CN5285** cụ thể như sau:

- Địa chỉ: Xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (Nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất	Địa chỉ
6	1327	406,4	Đất chuyên trồng lúa	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Xóm Xúm

*Nguyễn Thị Huệ*  
*Nguyễn Thị Hường*

*Đặng*

*Đặng*

*Huệ*

Bằng hợp đồng này, Bên A đồng ý chuyển nhượng cho Bên B toàn bộ diện tích thửa đất được nêu tại Điều 1 của hợp đồng này. Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng.

## ĐIỀU 2

### GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: **35.000.000** đồng (Bảng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng Việt Nam).

Giá này không bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí và không bị thay đổi vì bất kỳ lý do gì.

2. Phương thức thanh toán: tiền mặt (tiền Việt Nam hiện hành).

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

## ĐIỀU 3

### VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm bên B giao đủ và đúng hạn cho bên A số tiền nói trên theo thỏa thuận giữa hai bên.

2. Bên A cam đoan không còn giữ bất kỳ một giấy tờ nào chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất nói trên.

3. Việc giao nhận thửa đất và các giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất nói trên do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký sang tên quyền sử dụng đất nêu tại điều 1 của hợp đồng này tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 4

### TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

1. Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp. Bên B không được phép trì hoãn việc nộp thuế này vì bất kỳ lý do gì.

2. Phí, thù lao công chứng do bên B nộp.

3. Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản tiền về thuế đất và các chi phí khác liên quan đến thửa đất nói trên cho đến hết ngày bàn giao thửa đất.

## ĐIỀU 5

### PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 6

### CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B tự nguyện yêu cầu công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

#### 1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ xuất trình để thực hiện giao kết hợp đồng này;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật:

- Thửa đất đem chuyển quyền sử dụng theo hợp đồng này thuộc quyền sử

Chủ  
đất

Thue

Đặng

2

yêu

Yêu

dụng hợp pháp của bên A.

- Thửa đất nói trên khi đem chuyển nhượng quyền sử dụng cho bên B theo hợp đồng này, bên A chưa lập văn bản ủy quyền nào cho người khác có quyền chiếm hữu sử dụng và định đoạt đối với quyền sử dụng đất nếu trên, đồng thời bên A chưa đem chuyển nhượng, đổi cho, thế chấp, cho thuê, kê khai làm vốn doanh nghiệp dưới bất kỳ hình thức nào; không nợ bất kỳ một nghĩa vụ tài chính nào đối với nhà nước.

- Tại thời điểm chuyển nhượng bên A chưa nhận được bất kỳ thông báo nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thửa đất nói trên nằm trong diện quy hoạch phải di chuyển để giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc nằm trong hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng, kỹ thuật đô thị và di tích lịch sử, khu vực bảo vệ an ninh quốc phòng.

### 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

- a) Thửa đất không có tranh chấp;
- b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

### 2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ xuất trình để thực hiện giao kết hợp đồng này;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

- Bên B đã tự mình xem xét kỹ bản chính giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp thửa đất nói trên của bên A, sau đó bằng lòng nhận chuyển nhượng và sẽ không có bất kỳ một khiếu nại gì về việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo bản hợp đồng này.

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

### Hai bên cùng cam đoan:

Đã cùng nhau xem xét tại chỗ hiện trạng thửa đất nói trên và khẳng định trên thực tế thửa đất đem chuyển quyền sử dụng đúng như đã được miêu tả tại điều 1 hợp đồng này.

Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên do hai bên tự xác định dựa trên giá cả thị trường cũng như nhu cầu và hoàn cảnh của nhau và không nhằm trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ dân sự nào.

Nếu có điều gì không đúng sự thật, hai bên xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

## ĐIỀU 7 ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Hai bên xác nhận:

1. Sau khi nghe công chứng viên ký tên dưới đây giải thích những quy định của pháp luật có liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất, hai bên, cùng người một đã hoàn toàn hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh theo bản hợp đồng này.

2. Bên A và bên B cùng người một đã đọc lại toàn văn bản hợp đồng này, công nhận hiểu rõ và hoàn toàn chấp thuận nội dung của hợp đồng, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này, cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

Huell

open

3 Đăng  
Hưởng

✓

D: 04  
N PHÒ  
IG CH  
YỄN HÀ  
- T. THẬP

3. Hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm được công chứng.

**Bên A**

(Ký và ghi rõ họ tên)

chú ý Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

Hue<sup>1</sup>  
Nguyễn Thị Huệ  
Hường  
Nguyễn Thị Hướng



**Bên B**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Chú ý Tôi đã đọc, hiểu và đồng ý

Nguyễn Thị Yến  
Đặng  
Nguyễn Văn Đặng

A blue ink signature, appearing to be a stylized 'L' or 'S' shape, is written across the bottom center of the page.

## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 13 tháng 9 năm 2025 (ngày mười ba, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm),

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Hằng, tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Xóm Hòa Bình 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Tôi **Âu Văn Đại**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

### CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

#### 1. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Huệ** Sinh năm: 1981

Căn cước công dân số 019181008009 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Cùng sử dụng đất với bà: **Nguyễn Thị Hường** Sinh năm: 2008

Căn cước công dân số 019308007725 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/04/2023

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

#### 2. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B):

Ông: **Nguyễn Văn Đăng** Sinh năm: 1968

Căn cước công dân số 019068008698 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Và vợ là bà: **Hà Thị Yên** Sinh năm: 1971

Căn cước công dân số 019171010748 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Các bên đã tự nguyện giao kết Hợp đồng này;

- Tại thời điểm ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối vào Hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Hợp đồng này;

- Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của Hợp đồng trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 13 tháng 9 năm 2025 (ngày mười ba tháng chín năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký và dấu điểm chỉ trong Hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;



- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 03 tờ, 06 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hằng, tỉnh Thái Nguyên.

Số công chứng **4871/2025/CCGD**



Âu Văn Đại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN CHẤP THUẬN

(Về việc đồng ý cho con chưa thành niên tham gia giao dịch dân sự: Ký kết Hợp đồng liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất)

Hôm nay, ngày 13. tháng 9. năm 2025, tôi là:

Họ tên: Nguyễn Thị Huệ

Sinh năm: 1981

Căn cước công dân số 019181008009 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/07/2021

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Là mẹ đẻ của:

Bà: Nguyễn Thị Hường

Sinh năm: 2008

Căn cước công dân số 019308007725 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/04/2023

Nơi thường trú: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện bà Nguyễn Thị Hường cùng sử dụng đất với tôi, theo:

“Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số DQ 524430, DQ 524431 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Bình cấp ngày 08/11/2024, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN7358, CN5285, cụ thể như sau:

- Địa chỉ: Xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (Nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất	Địa chỉ
9	172	312,2	Đất trồng lúa còn lại	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thừa kế đất được Công nhận QSĐĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Xóm Xúm
6	1327	406,4	Đất chuyên trồng lúa	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thừa kế đất được Công nhận QSĐĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Xóm Xúm

Nay bằng văn bản này, tôi là mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Hường đồng ý cho con là bà Nguyễn Thị Hường tham gia mọi giao dịch liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên.

Huệ

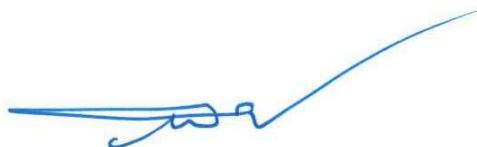
Mọi vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất do bà Nguyễn Thị Hường tự quyết định và chịu trách nhiệm.

Tôi xin cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyền và nghĩa vụ phát sinh liên quan.

**Người lập văn bản**  
(Ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Đã đọc, hiểu và đồng ý

Nguyễn Thị Huệ  


A handwritten signature in blue ink, which appears to be "Nguyễn Thị Hường".

**Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

- Tên<sup>(2)</sup>: **NGUYỄN VĂN ĐĂNG**

- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân<sup>(2)</sup>: CCCD số 019068008698 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/07/2021.

- Địa chỉ<sup>(2)</sup>: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

- Tên<sup>(2)</sup>: **HÀ THỊ YÊN**

- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân<sup>(2)</sup>: CCCD số 019171010748 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/07/2021.

- Địa chỉ<sup>(2)</sup>: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

a) Điện thoại liên hệ (nếu có): ..... Hộp thư điện tử (nếu có): .

2. Nội dung biến động<sup>(3)</sup>:

\* **Thông tin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:**

Số phát hành: DQ 524430, DQ 524431

Số vào sổ: CN 7358, CN5285

Ngày cấp: 08/11/2024

- **Địa chỉ thửa đất:** Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Nhận chuyển nhượng 406,4m<sup>2</sup> đất LUC từ bà Nguyễn Thị Huê và bà Nguyễn Thị Huờng tại thửa đất số 1327, tờ bản đồ số 6.

(Có nhu cầu cấp GCN mới).

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có<sup>(4)</sup>:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) HĐCN QSDD

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 13 tháng 9. năm 2025

**Người viết đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

ha thi yen  
Đặng  
Nguyễn Văn Đăng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01/LPTB  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 13 tháng 9. năm 2025

[02] Lần đầu:

[03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: NGUYỄN VĂN ĐĂNG

[05] Mã số thuế:

01906800869 - 98

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 019068008698

[07] Địa chỉ: Xã Phú Bình

[08] Quận/huyện: ..... [09] Tỉnh/Thành phố: Thái Nguyên

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: .....

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... ngày .....

**ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:**

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 1327; Tờ bản đồ số: 125

1.2. Địa chỉ thửa đất: .....

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố: ..... Thôn/xóm/ấp: .....

1.2.2. Phường/xã: xã Phú Bình

1.2.3. Quận/huyện: .....

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Thái Nguyên

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): ..... 1 .....

.....  
1.4. Mục đích sử dụng đất: LUC

1.5. Diện tích (m<sup>2</sup>): 406,4m<sup>2</sup>

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thửa kề, hoặc nhận tặng cho): Nhận thửa kề

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: Bà Nguyễn Thị Huệ

- Mã số thuế: 019181008009 .....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 019181008009

- Địa chỉ người giao QSDĐ: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày 13. tháng 9. năm 2025

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): 35.000.000 đồng

2. Nhà: Không có

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: .....

Loại nhà: .....

Hạng nhà: .....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: ..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu: ..... Số tầng nổi: ..... Số tầng hầm: .....

Diện tích sở hữu chung (m<sup>2</sup>): ..... Diện tích sở hữu riêng (m<sup>2</sup>): .....

2.2. Diện tích nhà (m<sup>2</sup>):

Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

Diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng): .....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho  (đồng):  
.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):  
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- **GCN QSDĐ đã cấp**

- **HĐCN QSDĐ**

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày...13 tháng....9 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY  
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký  
diễn tú)

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên: .....

Chứng chỉ hành nghề số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;  
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày 13 tháng 9 năm 2025

[02] Lần đầu:  [03] Bổ sung lần thứ:....

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THƯA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: **NGUYỄN THỊ HUẾ**

[05] Mã số thuế (nếu có): 01918100800 09

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam):  
**019181008009**

[06.1] Ngày cấp: 12/07/2021 [06.2] Nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): .....

[07.1] Ngày cấp:..... [07.2] Nơi cấp:.....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: **xã Phú Bình**

[09] Quận/huyện: ..... [10] Tỉnh/Thành phố: **Thái nguyên**

[11] Điện thoại: ..... [12] Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có):                                  

[15] Địa chỉ: .....

[16] Quận/huyện: ..... [17] Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có):                                  

[22] Địa chỉ: .....

[23] Quận/huyện: ..... [24] Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... [26] Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: ..... [29] Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:

[30.1] Số DQ 524430, DQ 524431 [30.2] Do cơ quan: **Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Phú Bình** [30.3] Cấp ngày: 08/11/2024

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:.....

[31.1] Số..... [31.2] Ngày:.....

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số: ..... **4871** ..... [32.2] Nơi lập: VPCC Nguyễn Hằng

[32.3] Ngày lập: ..**13/9**.../2025

[32.4] Cơ quan chứng thực: VPCC Nguyễn Hằng

[32.5] Ngày chứng thực: ..**13/9**../2025

## II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **NGUYỄN VĂN ĐĂNG**

[34] Mã số thuế (nếu có): **019068008696**

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **019068008698**

[35.1] Ngày cấp: **12/07/2021** [35.2] Nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: .....

[36.2] Ngày lập: .....

[36.3] Cơ quan chứng thực: .....

[36.4] Ngày chứng thực: .....

## III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

## IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất: **1327**; bản đồ số (số hiệu): **125**

[41.2] Địa chỉ: **Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.**

[41.3] Số nhà.... Toà nhà... Ngõ/hẻm..... đường/phố..... Thôn/xóm/ấp:.....

[41.4] Phường/xã: **xã Phú Bình**

[41.5] Quận/huyện: .....

[41.6] Tỉnh/thành phố: **Thái Nguyên**

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1: **LUC** Vị trí 1:..... Diện tích: **406,4m<sup>2</sup>**

[41.8] Hệ số (nếu có):.....

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): **Nhận thừa kế**

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **35.000.000 đồng**

[42.1] Nhà ở riêng lẻ: **Không có**

[42.2] Loại 1: .....

Cấp nhà ở: .....

Diện tích sàn xây dựng: .....

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở..... Diện tích sàn xây dựng:.....m<sup>2</sup>

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):..... đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m<sup>2</sup>

[42.10] Diện tích sở hữu chung:....m<sup>2</sup> [42.11] Diện tích sở hữu riêng:....m<sup>2</sup>

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có) : ..... đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng  [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):.....

Chuyển nhượng  [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m<sup>2</sup>;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

## V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản



[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng



[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: **35.000.000** đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:.....đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) .....đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: {[49]=([46]-[48])}: .....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: {[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}: .....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						<input type="checkbox"/>	
2						<input type="checkbox"/>	
....						<input type="checkbox"/>	

### VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- GCN QSDĐ đã cấp;
- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

..., ngày...15 tháng.9... năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Thị Hữu

4870, 71, 72

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Huyện, Quận  
Phú Bình

Tỉnh, Thành phố  
Cochim, Nguyễn  
Huyện, Quận  
Phú Bình  
Xã, Phường  
Lĩnh Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6  
Quyền số 03  
Số

**BẢN SAO**

## CHỨNG NHÂN KẾT HÔN

Họ tên vợ Lĩnh Bình

Họ tên chồng Đặng Văn Thành

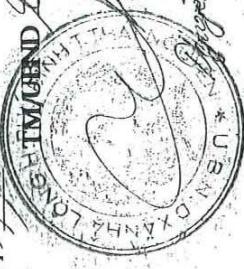
Sinh ngày	10 - 04 - 1979	Sinh ngày	10 - 05 - 1977
Quê quán	Lĩnh Bình - Phú Bình	Quê quán	Lĩnh Bình - Phú Bình
Nơi thường trú	Lĩnh Bình - Phú Bình	Nơi thường trú	Lĩnh Bình - Phú Bình
Nghề nghiệp	Gia đình	Nghề nghiệp	Gia đình
Dân tộc	Kinh	Dân tộc	Kinh
Số CMND hoặc Hộ chiếu	0902 697 55	Số CMND hoặc Hộ chiếu	0902 129 31

Ngày 12 tháng 09 năm 1999

Chữ ký người chồng

**CHÚ Ý: KHÔNG ĐƯỢC BẢN SAO ĐÙNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thư 62 quyền số 01 SUT/BS

Ngày: 13 -09- 2025



CỘNG CHỨNG VIÊN  
Âu Văn Đại

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Xã/phường .....

.....Nhà Làng.....

Huyện/quận .....

.....Phú Bình.....

Tỉnh/thành phố .....

.....Thái Nguyên.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP/HT-2006-KS.1

Số: ....115.....

Quyển số: .01.....



BẢN SAO

## GIẤY KHAI SINH

(BẢN CHÍNH)

Họ và tên: ....NGUYỄN THỊ HƯƠNG..... Giới tính: ....nữ....

Ngày, tháng, năm sinh: ....19.9.2008.....

(ghi bằng chữ): ....Mười...chín...tháng...chín...năm...hai...nghìn...lẻ...tám.....

Nơi sinh: ....Bệnh Viện C. tỉnh Thái Nguyên.....

Dân tộc: ....Kinh..... Quốc tịch: ....Việt Nam.....

Quê quán: ....Xóm...Xóm...Xã...Làng..... Phú Bình....Thái Nguyên.....

Họ và tên cha: ....NGUYỄN VĂN VĂN.....

Dân tộc: ....Kinh..... Quốc tịch: ....Việt Nam.....

Họ và tên mẹ: ....NGUYỄN THỊ HUẾ.....

Dân tộc: ....Kinh..... Quốc tịch: ....Việt Nam.....

Họ và tên người đi khai sinh: ....NGUYỄN VĂN VĂN.....

Quan hệ với người đi khai sinh: ....cha..... SĐT/BSD: ...0987898789.....

Ngày: 13-09-2025

Đăng ký ngày 05 tháng 10 năm 2008

Chữ ký của  
người đi khai sinh



Cán bộ Tư pháp hộ tịch

CÔNG CHỨNG VIÊN

Âu Văn Đại

D.Đặng Văn Khoa

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Giấy khai sinh này phải được giữ gìn cẩn thận. Nghiêm cấm việc tự ý tẩy xoá, sửa chữa nội dung trong Giấy khai sinh.

TỈNH THÁI NGUYÊN  
HUYỆN PHÚ BÌNH  
UBND XÃ NHÃ LỘNG

Số: 184/TLKH-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhã Lộng, ngày 02 tháng 08 năm 2022

**TRÍCH LỤC KẾT HÔN**  
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên vợ:

**HÀ THỊ YÊN**

Ngày, tháng, năm sinh: 1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Làng Trạng, xã Diêm Thụy,  
huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Giấy tờ tùy thân:

Đăng ký kết hôn tại: UBND xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Số 09/1991 ngày 24 tháng 06 năm 1991

*Ghi chú:*

**Thực hiện trích lục từ:** Sổ đăng ký kết hôn

Họ, chữ đệm, tên chồng:

**NGUYỄN VĂN ĐĂNG**

Ngày, tháng, năm sinh: 1968

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Sông Cầu, xã Nhã Lộng, huyện  
Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Giấy tờ tùy thân:

**NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC**  
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Hào

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả  
Chi nhánh văn phòng đất đai khu vực V

Số: H55.59.01.05-250915-0059/TTPVHCC-TNHS



**HỒ SƠ TRỰC TUYẾN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 9 năm 2025



Quét mã QR để theo dõi trạng thái hồ sơ

**GIẤY TIẾP NHẬN VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

Mã hồ sơ: H55.59.01.05-250915-0059

(Liên 1: Lưu giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Chi nhánh văn phòng đất đai khu vực V

Tiếp nhận hồ sơ của Ông (Bà): Nguyễn Thị Huệ CN Nguyễn Văn Đăng và Hà Thị yên .

Địa chỉ: xóm Quyết Tiến 2, Xã Phú Bình , Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0976348936 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 20. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án đổi điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thửa kẽ, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thửa kẽ hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

Trường hợp thực hiện: 20.1. (Đối với cá nhân) Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án đổi điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thửa kẽ, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

\*Tiếp nhận lần 1

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	(1) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.	1	0
2	(2) Giấy chứng nhận đã cấp.	1	0
3	Hợp đồng hoặc văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thửa kẽ, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	1	0

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ).

3. Thời gian nhận hồ sơ: ngày 15 tháng 09 năm 2025 lúc 17 giờ 14 phút.

4. Thời gian hẹn thông báo thuê dự kiến: ngày 30 tháng 09 năm 2025 lúc 11 giờ 15 phút

5. Đăng ký nhận kết quả tại: Tổ dân phố Hòa Bình, Xã Phú Bình , Tỉnh Thái Nguyên

6. Lệ phí thẩm định khi nộp hồ sơ (Không bao gồm tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính): Theo quy định.

7. Lệ phí sau khi hồ sơ được giải quyết: Theo quy định.

8. Vào Số theo dõi hồ sơ. Quyển số:..... Số thứ tự.....

9. Trích yếu nội dung hồ sơ:

10. Hướng dẫn tra cứu tình trạng hồ sơ: Vào trang: <https://dichvucong.gov.vn>

NGƯỜI NỘP HỒ SO  
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SO  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Dương Thị Giang

Trong trường hợp thời gian trả kết quả có thay đổi, Hệ thống sẽ gửi tin nhắn SMS để Quý công dân chủ động sắp xếp thời gian nhận kết quả. Chúng tôi hy vọng nhận được sự góp ý của Quý Công dân để không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ.

**II. Thủ tục đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất****1. Thủ tục:**

a. Thủ tục số: 2 thủ tục,  
b. Diện tích: 718,6m<sup>2</sup>,

c. Địa chỉ: Xã Nhã Lộng, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên,  
2. Nhà ở: /-

3. Công trình xây dựng khác: /-

4. Ghi chú: /-

**III. Thông tin về các thửa đất**

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất	Địa chỉ
13	9	172	312,2	Đất trồng lúa còn lại	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất
13	6	1327	406,4	Đất chuyên trồng lúa	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

Phú Bình, ngày 12 tháng 11 năm 2024

**CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  
HUYỆN PHÚ BINH  
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Hải

**IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà Nguyễn Thị Hường, CCCD: 019308007725

Cùng sử dụng đất với bà Nguyễn Thị Huệ

DQ 524431

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý  
Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ  
sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư  
hong Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

**II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**1. Thửa đất:**

a. Thửa đất số: 2 thửa,  
b. Diện tích: 718,6m<sup>2</sup>,

c. Địa chỉ: Xã Nhã Lộng, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên,

3. Công trình xây dựng khác: /-/

4. Ghi chú: /-/

**III. Thông tin về các thửa đất**

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Điện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất	Địa chỉ
9	172	312,2	Đất trồng lúa còn lại	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thửa kế đất được Công nhận QSDD như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Xóm Xúm
6	1327	406,4	Đất chuyên trồng lúa	15/10/2063	Sử dụng chung	Nhận thửa kế đất được Công nhận QSDD như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Xóm Xúm

Phú Bình, ngày 12 tháng 11 năm 2024

**CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐẤT ĐAI  
HUYỆN PHÚ BÌNH  
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Hải

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN 3358

**IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà Nguyễn Thị Huế, CCCD: 019181008009

Cùng sử dụng đất với bà Nguyễn Thị Hương

DQ 524430

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
------------------------------------	------------------------------------

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.